TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨ VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 90/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 25 - 10 - 2018
V/v: *"Xin ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Nguyễn Văn Tích

Ông Trương Hữu Tính

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt tham gia phiên tòa: Ông Trần Thái Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 251/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2018 về việc *"Xin ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Đinh Thị Kim L**,** sinh năm: 1991
  Địa chỉ: Tổ dân phố 8, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Anh Trần Việt Kh**,** sinh năm: 1982
  Địa chỉ: Số 88, đường H, Phường K, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.
  (Chị L có mặt, anh Kh vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn chị Đinh Thị Kim L và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì:

Chị và anh Trần Việt Kh đăng ký kết hôn vào năm 2009 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống tại Tổ dân phố 8, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Kh thường xuyên uống rượu về gây gổ, đánh đập chị, chị đã khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh Kh không nghe, đến nay chị không thể chịu đựng thêm vì mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt và đã sống ly thân 02 năm nay. Nay, chị L

nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị L được ly hôn với anh Trần Việt Kh.

- *Về con chung:* Chị L xác nhận cả hai có 01 con chung là Trần Anh Kh, sinh ngày 07/22/2010, hiện con đang ở với mẹ. Ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung cho đến tuổi trưởng thành; không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung***:** Chị L xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do anh Trần Việt Kh đã được triệp tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt, nên Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt tiến hành giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tòa án không tiến hành hòa giải được do anh Kh vắng mặt.

Tại phiên tòa, chị Đinh Thị Kim L vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Kh, đồng thời yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Trần Anh Kh cho đến tuổi trưởng thành; không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án là đúng theo quy định của pháp luật. Đối với nội dung vụ án: đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đinh Thị Kim L; giao cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Trần Anh Kh cho đến tuổi trưởng thành; chị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Sau khi thụ lý vụ án, tại giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, anh Kh được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt, nên căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân thành phố Đ có thẩm quyền giải quyết vụ án và tiến hành xét xử vắng mặt anh Kh.

[2] *Về nội dung vụ án:* Chị Đinh Thị Kim L và anh Trần Việt Kh đăng ký kết hôn vào năm 2009, tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Vợ chồng sống với nhau hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm; không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau và theo trình bày của chị L thì hiện nay chị và anh Kh

đã sống ly thân. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần mở phiên hòa giải nhưng anh Kh đều vắng mặt; điều kiện hàn gắn tình cảm là khó có thể thực hiện; mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L, cho chị L được ly hôn với Khoa là phù hợp.

[3] *Về con chung:* Chị L xác định vợ chồng có 01 con chung là Trần Anh Kh, sinh ngày 07/12/2010, hiện đang sống với mẹ. Ly hôn, chị L yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến tuổi trưởng thành; không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện nay cháu Trần Anh Kh đang sống với chị L nên giao cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành là phù hợp.

[4] *Về cấp dưỡng nuôi con:* Do chị L không yêu cầu anh Khoa cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét giải quyết.

[5] *Về tài sản chung và nợ chung:* Chị L xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[6] *Về án phí:* Chị Đinh Thị Kim L phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51; 53; 54; 56 và 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc *"Xin ly hôn"* của chị Đinh Thị Kim L. Chị Đinh Thị Kim L và anh Trần Việt Kh được ly hôn với nhau.

Về con chung: Giao cho chị Đinh Thị Kim L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Trần Anh Kh, sinh ngày 07/12/2010, cho đến tuổi trưởng thành.

Việc quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, cấp dưỡng nuôi con và thăm nom con được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Về án phí:

Chị Đinh Thị Kim L phải chịu 300.000đ *(ba trăm ngàn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ *(ba trăm ngàn đồng)* chị L đã tạm nộp theo biên lai thu số 0007983 ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ. Chị L đã nộp đủ.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị L có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng anh Kh có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được bản sao hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự. /.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- VKS T.p Đ;
- Thi hành án;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng
- Lưu HS, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Huyền